

TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. THANH OAI - TP. HÀ NỘI
Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 24-01-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tích

Ông Mai Đức Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai – TP. Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Gia Ph** ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997; HKTT: Thôn Bùi X, xã Tam H, huyện Thanh O, TP Hà N ; Nơi cư trú: Thôn Bùi X, xã Tam H, huyện Thanh O, TP Hà N ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiêu Văn Ân và bà Vương Thị Th, Chưa có Vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 13/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày 13/1/2017, về tội Bắt giữ người trái pháp luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

1. Bị hại:

Anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1989;
Đều trú tại: Thôn B, xã Cao V, huyện Thanh O, TP Hà N;

2. Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3. Anh Nguyễn Văn Th; sinh năm 1976;

4. Trú tại: Số .., ngách 40/53, tổ dân phố 2 Ngọc Tr, phường Đại M, Từ L, HN.

Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12/11/2017, Nguyễn Viết L sinh năm 1989, trú tại thôn B, xã Cao V, huyện Thanh O, Hà Nội xe máy Honda Dream biển kiểm soát: 29H2 - 0554 đến đám cưới nhà anh Đàm Văn Th sinh năm 1966 ở thôn Bùi Xá, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai. Khi đến nơi, Anh Nguyễn Viết L có để nhờ xe máy ở sân nhà ông Kiều Hồng D sinh năm 1948 là hàng xóm của anh Th. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Kiều Gia Ph sinh năm 1997 (là cháu nội của ông D) đi bộ từ nhà anh Th về thì thấy có 4 đến 5 chiếc xe máy dựng ở trong sân nhà mình không có ai trông nom, quản lý nên Ph đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy để cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó Ph lên phòng tầng hai nằm nghĩ cách để trộm cắp xe máy. Khoảng 30 phút sau, Ph đi xuống sân quan sát xung quanh không có ai nên đã dắt chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát: 29H2- 0554 của Anh Nguyễn Viết L dựng ở góc sân vào trong gian bếp rồi khép cửa lại. Tại đây Ph dùng 01 chiếc tuốc nơ vít tháo nắp mặt nạ chiếc xe máy rồi rút rắc cắm ổ khóa điện để đấu điện trực tiếp và dùng 01 chiếc cà lê để tháo biển kiểm soát ra. Sau đó Ph giật nổ được chiếc xe máy này và điều khiển xe đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Lưu Minh L sinh năm 1975 ở thôn Lê Dương, xã Tam Hưng để thay ổ khóa điện của xe hết 150.000 đồng, đồng thời Ph tự tháo yếm xe máy và đi đến bãi rác của thôn Lê Dương vứt yếm xe ở đó rồi tiếp tục điều khiển xe máy Honda Dream trộm cắp được ra khu vực siêu thị Metro thuộc địa phận quận Hà Đông, Hà Nội chơi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Ph gọi điện cho Nguyễn Đức L, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để hỏi có chỗ nào cầm xe không thì Long trả lời có và hẹn Ph ra khu vực ngã tư Lê Văn Lương, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông để gặp và dẫn đi. Ngay sau đó Ph điều khiển xe máy trộm cắp được đến gặp L và được L dẫn đi gặp Nguyễn Văn Th sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố Ngọc Trục, ở quán bán nước dừa của Thường thuộc khu vực vỉa hè đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ. Tại đây Ph đồng ý bán chiếc xe máy trộm cắp trên cho Th với giá 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Ph đi taxi về phòng trọ ở thôn Thiên Đông, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai và tiêu sài cá nhân hết số tiền trên. Quá trình cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành điều tra thì ngày 13/11/2017, Kiều Gia Ph đã đến công an huyện Thanh Oai đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Tang vật thu giữ:

- 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, số máy: 0368221, số khung: 0368221 do Nguyễn Văn Th giao nộp;

- 01 biển kiểm soát số 29H2 - 0554, 01 chiếc tuốc nơ vít dài 20cm có cán nhựa màu vàng dài 11cm, đường kính 1,8cm; 01 chiếc cà lê bằng kim loại dài 13,5cm thu giữ trong gian bếp nhà Kiều Gia Ph ;

- 01 ổ khóa điện xe máy thu giữ tại cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Lưu Minh L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL - ĐGTS ngày 23/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Oai kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29H2 - 0554, số máy 0368221, số khung 0368221 giá trị là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội: “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Ph khai nhận: Do muốn có tiền tiêu sài nên Ph đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại đang trong đám cưới nên không để ý, Ph đã trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream của Anh Nguyễn Viết L để tại sân nhà ông Dương và đã bán được 2.500.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết số tiền trên, khi bị phát hiện Ph đã ra tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị hại là Anh Nguyễn Viết L có quan điểm chiếc xe Ph trộm cắp đúng là xem máy của anh, anh đã được nhận lại, không có quan điểm gì về phần bồi thường, đề nghị xử lý Ph về hình sự theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Anh Nguyễn Văn Th có quan điểm: Anh không biết xe mua của Ph là xe trộm cắp, anh đã tự nguyện giao lại chiếc xe cho cơ quan điều tra và đề nghị bị cáo Ph phải bồi thường số tiền đã mua xe là 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí và đã tự nguyện nộp bồi thường khoản tiền này cho anh Th tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bản án mà bị cáo Ph phạm tội “ Bắt giữ người trái pháp luật” đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo đang thi hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với bản án này. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có thu nhập.

Trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường nên không xem xét; người có quyền lợi liên quan có yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng cần chấp nhận là đúng pháp luật.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Bị cáo Ph khai nhận ngày 12/11/2017, vào khoảng 9 giờ 30 phút Ph đi chơi về nhà thì thấy có 04 - 05 chiếc xe máy dựng tại nhà ông D là ông Nội của Ph nên Ph đã nảy sinh ý định trộm xe máy để lấy tiền tiêu sài, về quá trình thực hiện việc trộm và từng bước tiêu thụ xe để bán cho Nguyễn Văn Th lấy 2.500.000 đồng đúng như nội dung vụ án đã trình bày ở trên. Tại bản kết luận định giá chiếc xe máy Ph trộm cắp có giá trị tại thời điểm định giá là 13.000.000 đồng. Ph bị Viện kiểm sát truy tố tội: “ Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 138 BLHS nay Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người đúng tội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo: Vụ án có tính nguy hiểm đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bản thân bị cáo biết rất rõ hành vi “trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật nhưng muốn có tiền tiêu sài, bản thân đã từng phạm tội và bị xét xử nhưng không lấy đó làm gương để cải sửa lỗi lầm, mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất vai trò phạm tội để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cũng đã cân nhắc đến tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi liên quan, tài sản đã thu hồi để trả lại cho người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội khi đang trong thời gian chấp hành bản án số 04/HSST ngày 13/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Cần áp dụng điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là đúng pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo khai không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường nên không xem xét.

Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Ph đã bồi thường cho anh Thường số tiền 2.500.000 đồng tại phiên tòa là không trái pháp luật.

Vật chứng: - 01 biển kiểm soát số 29H2 – 0554; 01 ổ khóa điện xe máy thu giữ tại cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Lưu Minh L đã trả lại cho Anh Nguyễn Viết L; 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, số máy: 0368221, số khung: 0368221 do Nguyễn Văn Th giao nộp đã trả lại cho Anh Nguyễn Viết L nên không xem xét.

- 01 chiếc tuốc nơ vít dài 20cm có cán nhựa màu vàng dài 11cm, đường kính 1,8cm; 01 chiếc cà lê bằng kim loại dài 13,5cm thu giữ trong gian bếp nhà Kiều Gia Ph cần tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng;

Về án phí: Bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Kiều Gia Ph** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Kiều Gia Ph 15(Mười lăm) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 04/HSST ngày 13/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên phạt bị cáo hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng tính từ ngày 13/01/2017 về tội: “ Bắt giữ người trái pháp luật” với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2017.

Trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

- Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

- Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa đã tự nguyện bồi thường cho Anh Nguyễn Văn Th số tiền là 2.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp số tiền này tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai theo biên lai thu số 04551 ngày 24/01/2018.

Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc tuốc nơ vít dài 20cm có cán nhựa màu vàng dài 11cm, đường kính 1,8cm; 01 chiếc cà lê bằng kim loại dài 13,5cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về lệ phí án phí...Tòa án.

Bị cáo Ph phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí bồi thường thiệt hại.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/01/2018, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bồi thường có liên đến mình trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng

